TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NA** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 279/2019/HSPT
Ngày: 24/6/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NA

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: 1/ Ông Bùi Đức Na

2/ Ông V Văn Lệ

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Hoàng Thị Thanh Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 163/2019/HSPT ngày 17/4/2019, đối với bị cáo Nguyễn Văn L và đồng phạm. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Toà án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

1. Nguyễn Văn L, sinh ngày 13 tháng 11 năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 25/4 ấp N, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Thị L; Không có vợ, con; Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 17/7/2018, Ủy ban nhân dân xã X, huyện H ban hành Quyết định đưa vào cơ sỡ xã hội Nhị Xuân do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 12/5/2016 Tòa án nhân dân quận 12 ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng ở trung tâm cai nghiện ma túy số 3, ấp 5, xã An Thái, huyện phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/10/2018 và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đình V ; Sinh ngày 05 tháng 08 năm 1991; Tại: tỉnh Quảng Na; Hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã Đi, huyện Đ, tỉnh Quảng Na; Nơi cư trú: Nhà không số, tổ 2, ấp 3, xã X, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình D và bà Ngô Thị Ng. Có vợ Nguyễn Thị Kim Ph và 02 con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 13/7/2018, Ủy ban nhân dân xã X, huyện H ban hành Quyết định đưa vào cơ sỡ xã hội Nhị Xuân do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 12/5/2009 Tòa án nhân dân quận 12 xử phạt 3 tháng 29 ngày tù về tội "Không tố giác tội phạm".

Ngày 30/10/2009, Công an quận 12 bắt và khởi tố về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 15/7/2010 Tòa án nhân dân quận 12 xử phạt 3 năm 6 tháng tù.

Ngày 07/02/2015 Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, quận 12 ban hành Quyết định đưa vào cơ sỡ xã hội Nhị Xuân do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13/4/2015 Tòa án nhân dân quận 12 ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/10/2018 và có mặt tại phiên tòa.

3. Huỳnh Văn Hoàng Na; Sinh ngày 21 tháng 12 năm 1990; Tại: thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 54/2 ấp H, xã B, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 47/2 ấp Tây Lân, xã B, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Long M và bà Lê Thị L. Không có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/7/2008, Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 261/QĐ-UB-NC đưa vào Trường Giáo dưỡng số 4 do có hành vi gây rối trật tự công cộng với thời gian chấp hành 18 tháng.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và vắng mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Tấn Ph; Sinh ngày 17 tháng 9 năm 1997; Tại: thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: ấp Thanh Sơn, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; Tạm trú: 120/3C ấp T, xã B, huyện H, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K và bà Văn Thị D. Không có vợ, con**;** Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 03/7/2018, tại tiệm game địa chỉ ấp 7, xã X, huyện H, Huỳnh Văn Hoàng Na rủ Nguyễn Văn L đi trộm cắp tài sản. Na chở L bằng xe Wave biển số 51H4-5826 đi đến Nhà số 8 đường Ph, tổ 10 ấp 7, xã X, huyện H thì Ph hiện nhà này khóa cửa ngoài, không có chủ ở nhà, nên quay về lại tiệm game để chuẩn bị dụng cụ đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản. Tại đây L rủ thêm Nguyễn Tấn Ph và tên Cóc (chưa rõ lai lịch) cùng đi trộm. L về nhà lấy 01 cây xà beng dài khoảng 30 cm, Na chở tên Cóc bằng xe Wave biển số 51H4-5826, Ph chở L bằng xe Dream biển số 51Y1-0161. Khi đến Na và Ph đứng ngoài cảnh giới, L cùng tên Cóc dùng xà beng phá cửa nhà, L lấy trộm 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter biển số 59C1-156.60, tên Cóc lấy trộm 01 chiếc xe nhãn hiệu Fashion, loại Future, biển số: 51H3- 5989 cả 2 đẩy xe ra ngoài. Do không khởi động nổ máy xe được, nên Na dùng chân phải đẩy chiếc xe biển số 51H3- 5989 do Cóc điều khiển, còn Ph dùng chân phải đẩy xe biển số 59C1-156.60 do L điều khiển. Sau khi trộm cắp tài sản thì cả nhóm tập trung ở khu vực gần tiệm internet đường Bà Điểm 5, ấp 7, xã X, huyện H, Tp. Hồ Chí Minh.

Do không khởi động được chiếc xe nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter biển số 59C1-156.60, nên L điện thoại cho Hoàng Em (không rõ lai lịch) nhờ giúp, sau đó Hoàng Em chở theo Nguyễn Đình V cùng đi. Khi gặp L gần tiệm internet đường Bà Điểm 5, V giúp tháo dây điện chiếc xe gắn máy biển số 59C1-156.60 rồi đạp nổ máy. Sau đó, L rủ V đi trộm cắp tiếp tại căn nhà lúc nãy. L chở V bằng chiếc xe gắn máy biển số 59C1-156.60 vừa trộm trước đó đi đến căn nhà trên, L đứng ngoài cảnh giới, còn V đi vào trong nhà lấy trộm chiếc xe nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha biển số 62N1-390.89 ra ngoài. Sau đó, L và V đến khách sạn Kim Thảo trên đường Quốc lộ 22, xã Trung Chánh, huyện H, L bán xe Wave Alpha, biển số 62N1-390.89 cho Ph (không rõ lai lịch) được 8.500.000 đồng, L chia cho V số tiền 4.250.000 đồng, còn L lấy số tiền 4.050.000 đồng, còn số tiền 200.000 đồng thì L trả tiền khách sạn. Sau đó V, L chơi game bắn cá ở khu vực phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân chơi hết số tiền trên.

Chiếc xe gắn máy biển số: 59C1- 156.60, L cầm cho đối tượng tên Đạt (không rõ lai lịch) gần nhà thờ Tân Mỹ, xã Xuân Thới Đông, huyện H được 6.000.000 đồng, L sử dụng số tiền 4.000.000 đồng tiêu xài chơi game hết, còn lại 2.000.000 đồng L chia cho Na. Sau đó Na lấy 700.000 đồng, chia cho Ph 700.000 đồng, Cóc 600.000 đồng.

Chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Fashion, loại Future, biển số: 51H3- 5989, Cóc cầm nơi nào không rõ, hiện Cóc đang bỏ trốn nên không làm việc được.

Sau khi cầm chiếc xe trên thì Cóc chia số tiền cầm xe cho Na và Ph mỗi người 300.000 đồng, số tiền còn lại thì Cóc giữ.

Đối với 01 tivi Samsung 32 Ich màu đen, 01 điện thoại Samsung J7 prime màu vàng 32GB, 01 Ipad Mini 4 màu trắng 32 GB kết nối 3G do Hoàng Em lấy trộm và bán nơi nào không rõ.

Ngày 02/8/2018, Hội Đồng Định Giá Tài sản Tố Tụng Hình Sự huyện H kết luận: 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng đen, biển số 62N1-390.89 trị giá 14.000.000 đồng; 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh trắng, biển số 59C1- 156.60 trị giá 24.000.000 đồng; 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Fashion, màu đỏ đen, biển số 51H3- 5989 trị giá 1.800.000 đồng; 01 tivi Samsung 32 Ich màu đen màn hình mỏng trị giá 800.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J7 prime màu vàng 32GB trị giá 3.000.000 đồng; 01 Ipad Mini 4 màu trắng 32 GB kết nối 3G trị giá 1.500.000 đồng. Tổng cộng tài sản bị mất trộm 45.100.000 đồng.

Riêng Hoàng Em và Cóc (chưa rõ lai lịch) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra thông báo truy tìm nên khi nào bắt được thì sẽ xử lý sau.

Về dân sự: Anh Võ Văn Q yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản với số tiền 45.100.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Toà án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 173; điểm b ,i , s khoản 1 điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Đình V, Huỳnh Văn Hoàng Na, Nguyễn Tấn Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2018, bị cáo Nguyễn Đình V 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2018, bị cáo Huỳnh Văn Hoàng Na 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, bị cáo Nguyễn Tấn Ph 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 11/03/2019. Về dân sự: Buộc các bị cáo phải bồi thường cho ông Võ Văn Q số tiền 45.100.000 đồng, mỗi bị cáo phải bồi thường 11.275.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp số tiền 8.250.000đ, bị cáo Nguyễn Đình V phải nộp số tiền 4.250.000đ, bị cáo Huỳnh Văn Hoàng Na phải nộp số tiền 1.000.000đ, bị cáo Nguyễn Tấn Ph phải nộp số tiền 1.000.000đ do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước. Đồng thời còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25 tháng 3 năm 2019 Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện H có quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-HS ngày 25/3/2019 kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Toà án

nhân dân huyện H theo hướng không buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp số tiền 8.250.000đ, bị cáo Nguyễn Đình V không phải nộp số tiền 4.250.000đ, bị cáo Huỳnh Văn Hoàng Na không phải nộp số tiền 1.000.000đ, bị cáo Nguyễn Tấn Ph không phải nộp số tiền 1.000.000đ do phạm tội mà có. Về án phí chỉ buộc bị cáo Nguyễn Tấn Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo số tiền chưa bồi thường là 1.275.000 đồng mà thôi. Ngoài ra đề nghị Tòa cấp phúc thẩm áp dụng thêm Điều 69 của luật thi hành án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tấn Ph;

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và không có ý kiến gì về kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện H. Trong phần tranh luận các bị cáo chỉ xin Tòa xem xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Ph biểu kết luận về vụ án: Giữ nguyên quan điểm kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H như tại quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-HS ngày 25/3/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 01 giờ ngày 03/7/2018, Nguyễn Văn L cùng Huỳnh Văn Hoàng Na, Nguyễn Tấn Ph và tên Cóc (chưa rõ lai lịch) dùng xà beng phá cửa nhà số 8 Phan Văn Hớn, tổ 10 ấp 7, xã X, huyện H đột nhập vào trong, lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Võ Văn Q 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter biển số 59C1-156.60 và 01 chiếc xe nhãn hiệu Fashion, loại Future, biển số: 51H3- 5989. Sau đó Nguyễn Văn L cùng Nguyễn Đình V và Hoàng Em (không rõ lai lịch) tiếp tục quay lại và đi vào trong nhà ông Q lén lút lấy trộm tài sản gồm 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha biển số 62N1-390.89, 01 tivi Samsung 32 Ich màu đen, 01 điện thoại Samsung J7 prime màu vàng 32GB và 01 Ipad Mini 4 màu trắng 32 GB kết nối 3G.

Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự - Phòng Tài Chính – Kế hoạch - Ủy ban nhân dân huyện H Số: 151/2018, ngày 02/8/2018 kết luận:

- 01 (Một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng đen bạc, biển số 62N1-390.89: Có giá 14.000.000 đồng;

- 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trắng, biển số 59C1-156.60: Có giá 24.000.000 đồng;

- 01 xe gắn máy nhãn hiệu Fashion (xuất xứ Hàn Quốc),màu đỏ đen, biển số: 51H3- 5989: Có giá 1.800.000 đồng;

- 01 tivi Samsung 32 inch màu đen, màn hình mỏng: Có giá 800.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime màu vàng 32GB: Có giá 3.000.000 đồng;

- 01 Ipad Mini 4 màu trắng 32GB kết nối 3G: Có giá 1.500.000 đồng;

Tổng cộng là: 45.100.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng). Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với giá trị, không khiếu nại gì, Hội đồng xét xử căn cứ giá trị Hội đồng định giá xác định để xét xử.

Với hành vi đó của các bị cáo, Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Toà án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử tuyên các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Đình V, Huỳnh Văn Hoàng Na, Nguyễn Tấn Ph phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm c, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo không kháng cáo. Ngày 25 tháng 3 năm 2019 Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện H ra Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-HS ngày 25/3/2019 để kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm nói trên. Xét quyết định kháng nghị này trong thời hạn luật định nên vụ án được xem xét giải quyết xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về việc buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính để nộp vào ngân sách Nhà nước là chưa chính xác. Bởi tòa đã buộc các bị cáo phải bồi thường toàn bộ giá trị chiếm đoạt cho người bị hại rồi nên tiền thu lợi bất chính là không còn nữa. Do vậy chấp nhận kháng nghị này của Viện kiểm sát.

Về việc cần áp dụng thêm Điều 69 luật Thi hành án Hình sự là cũng chính xác bởi trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú cần áp dụng Điều 69 luật Thi hành án hình sự để xác định rõ nơi có trách nhiệm giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Do vậy Tòa cũng chấp nhận kháng nghị này của Viện kiểm sát.

Về việc tính án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Tấn Ph: Do bị cáo Ph đã nộp trước số tiền 10.000.000 đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện H

vào ngày 18/02/2019 khi chưa có bản án của tòa án, nên số tiền này là tiền tạm giữ để đảm bảo thi hành án sau này không xác định là tiền để bồi thường thiệt hại cho người bị hại, do vậy việc Tòa án nhân dân huyện H buộc bị cáo Ph phải chịu án phí trên tổng số tiền bồi thường thiệt hại là chính xác, nên tòa không chấp nhận đề nghị này của quyết định kháng nghị.

Nhận định trên đây cũng là căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

***Vì các lẽ trên*:**

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Toà án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh:

+ Không buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp số tiền 8.250.000đ (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Không buộc bị cáo Nguyễn Đình V phải nộp số tiền 4.250.000đ (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Không buộc bị cáo Huỳnh Văn Hoàng Na phải nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Không buộc bị cáo Nguyễn Tấn Ph phải nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Tấn Ph cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo Ph thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- TANDTC; (1)
-TAND Cấp cao tại TP .HCM; (1)
- VKSNDTC TP .HCM; (3)
- VKSND huyện H (1)
- P. PC27 – CATP; (2)
- Bị cáo; đương sự (4)
- Trại giam (2)
- THA huyện H; (1)
- TAND huyện H; (1)
- Công an huyện H (1)
- UBND nơi BC cư trú; (4)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu,Tòa hình sự, hồ sơ (22)(3)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà